

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 30/2017/HSST
Ngày 29 – 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Minh Tâm

Thẩm phán: Ông Triệu Quốc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lành
2. Bà Đặng Thị Hoàng Anh
3. Bà Nguyễn Thụy Yến Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Đức Hoài Mi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:

1. Ông Trần Thanh Hùng – Kiểm sát viên.
2. Ông Lý Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Y (Tên gọi khác: Q), sinh năm 1995. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn 05/12; Con ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị H; Bị cáo có 07 anh, chị, em ruột lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án: ngày 07/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu trẻ em” quy định tại khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 23/10/2015 tại trại giam B– Bộ Công An.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Bà Phạm Anh T - Luật sư của Văn phòng luật sư A - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Tấn N, sinh năm 1977. Trú tại: ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Long (chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958, có mặt

Trú tại: ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Bà Dương Thị H, sinh năm 1956, có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1998, vắng mặt.

2. Anh Trần Minh T, sinh năm 1986, có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, có mặt.

Cùng trú tại: ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn N, Nguyễn Tấn Y và Nguyễn Tấn T là 03 anh em ruột con của ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị H cùng sống chung với gia đình tại ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Long.

Chiều ngày 25/6/2017, khi Y đi làm về nhà đã có uống bia và vào trong buồng nằm nhưng chưa ngủ, nghe T nói chuyện với bà H, Y đi ra nắm đầu T tát T một bực tay và cấm T chơi với thằng T (người ở xóm), Y kêu T lạy thì T quỳ lạy Y, bà H can ngăn thì Y bóp mạnh bàn tay phải của bà H làm tay bà H đau và bị sưng. Y điều khiển xe Wave màu xám (không rõ biển số) đi rước ông C về để làm rõ chuyện. Sau đó, Y bỏ đi uống bia tiếp, riêng N và T thì uống rượu trên nền phần mộ của ông Nguyễn Văn H (ông nội của N và T), trong lúc uống rượu N có hỏi T “có phải bị Y đánh không?”, T trả lời “ừ”, N nói “lát nó về tao đánh chết mẹ nó”. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Y về nhà, N vào nhà lấy thuốc hút và có ý bênh vực T nên chửi Y và câu cổ Y kéo ra chuồng gà cặp hông nhà định

đánh Y, Y vùng vẫy thoát ra được, N bỏ đi ra phần mộ của ông nội N ở phía sau nhà, do tức giận về việc N chửi và đánh mình nên Y đã đi vào nhà lấy con dao thái lan cán nhựa màu vàng trên đầu tủ đựng đồ ăn đi ra phần mộ để đâm N trả thù.

Y ra đến phần mộ thấy N ngồi trên nền mộ còn T thì nằm vồng kề bên không nói gì. Y ngồi kế bên N, N vẫn còn chửi Y nên Y cầm dao thái lan đâm mạnh vào ngực rồi rút dao ra khỏi cơ thể của N và bỏ lại trên nền mộ còn việc dao có gãy hay không thì Y không xác định được, sau đó Y đi vào nhà và điều khiển xe mô tô chạy đến nhà Nguyễn Hoàng H (chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn), sinh năm 1998 ngụ ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang để lẫn trốn. T thấy N ngồi trên thềm mộ ngã cầm đầu xuống đất nên T nghĩ N say rượu nên xuống vồng định kề N lên vồng nằm thì phát hiện N rút dao ra từ bên ngực trái, T dùng tay đè vào ngực thì thấy ngực N có rất nhiều máu nên la lên "Ai cứu anh ba tôi, ai cứu anh ba tôi (tức Nguyễn Tấn N)", mọi người nghe tiếng kêu cứu của T nên chở N đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long và sau đó tử vong.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 109/2017/TTh ngày 30/6/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Tấn N là do choáng mất máu cấp.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Y, về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Y khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo đã giết chết Nguyễn Tấn N. Nay bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N là ông Nguyễn Văn C trình bày: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa phát biểu: Sau khi nêu hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết định khung hình phạt, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Y phạm tội "Giết người"; áp dụng các điểm n, p khoản 1

Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị tuyên tịch thu huỷ bỏ những vật sau do không còn giá trị sử dụng gồm:

- Máu buồng tim của nạn nhân đã niêm phong.
- Máu thu tại hiện trường đã niêm phong.
- Một cán dao bằng nhựa màu vàng.
- Một lưỡi dao bằng kim loại.
- Một con dao tự chế bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)

Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N là ông Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Luật sư Phạm Anh T bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật; đồng thời đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, mặc dù bị cáo có tiền án đến nay chưa xóa án tích nhưng do học vấn nhận thức thấp, không kiềm chế được cảm xúc và lý trí nên gây ra cái chết cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường thiệt hại thì người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N là ông Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, biên bản sự việc, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật hình sự bảo vệ một cách nghiêm ngặt, nhằm tránh khỏi mọi sự xâm hại, chính bị cáo vì mâu thuẫn nhỏ không kiềm chế được bản thân đã trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao thái lan đâm chết người bị hại. Do đó, cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình mà bị cáo giết chết chính anh ruột của mình để thỏa mãn cơn tức giận. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được dùng dao thái lan đâm vào vùng ngực trái của người bị hại có thể làm chết người, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi, nhằm tước đi sinh mạng của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tước đoạt mạng sống của người khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, đặc biệt người bị hại lại chính là anh ruột của bị cáo, chính bị cáo đã trực tiếp gây ra đau thương tang tóc không gì bù đắp được cho gia đình của người bị hại. Bản thân của bị cáo đã có một tiền án, chưa được xóa án tích. Bị cáo tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Do đó bản cáo trạng truy tố bị cáo phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra* bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải cho hành vi phạm tội của mình. Người đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo.

Xét lời bào chữa của vị luật sư về việc đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử tuộc khung hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] *Về bồi thường thiệt hại*: Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N là ông Nguyễn Văn C trình bày: Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu huỷ bỏ những vật sau do không còn giá trị sử dụng gồm:

- Máu buồng tim của nạn nhân đã niêm phong.
- Máu thu tại hiện trường đã niêm phong.
- Một cán dao bằng nhựa màu vàng.
- Một lưỡi dao bằng kim loại.
- Một con dao tự chế bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Y (Tên gọi khác: Q) phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Y (Tên gọi khác: Q) 18 (Mười tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày 27/6/2017.

3. *Về bồi thường thiệt hại*: Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tấn N là ông Nguyễn Văn C trình bày: không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu huỷ bỏ những vật sau do không còn giá trị sử dụng gồm:

- Máu buồng tim của nạn nhân đã niêm phong.
- Máu thu tại hiện trường đã niêm phong.
- Một cán dao bằng nhựa màu vàng.

- Một lưỡi dao bằng kim loại.
- Một con dao tự chế bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- CA: 01;
- THADS TVL: 02;
- THA HS: 01;
- SỞ TP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG, BỊ CÁO: 02;
- NĐDBH,NLQ: 02;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Minh Tâm